

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CĐT 4 K10 Mã lớp học 28,935 Thực hành

Môn học: CMH31 Kỹ thuật số

Giáo viên: Đặng Thị Diễm Tâm.....

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182353	Nguyễn Thị Vân Anh	19/01/2000	6		Anh	
2	CD182011	Nguyễn Xuân Ba	05/10/2000	8		Ba	
3	CD180397	Nguyễn Tiến Đạt	26/12/2000	6		Dat	H. Lai
4	CD182270	Đôn Đức Định	18/12/2000	6		Định	
5	CD182106	Trần Văn Đoàn	28/03/2000	6		Đoàn	
6	CD182387	Nguyễn Công Đức	04/02/2000	7		Đức	
7	CD182437	Nguyễn Văn Dũng	21/07/2000	7		Dũng	
8	CD182050	Tô Anh Dũng	08/09/2000	7		Dũng	
9	CD182133	Trần Đình Dương	11/09/2000	8		Dương	
10	CD181746	Lê Trung Hiếu	15/12/2000	7		Hiếu	
11	CD181945	Nguyễn Minh Hiếu	29/04/2000	8		Hiếu	
12	CD182596	Nguyễn Ngọc Hiếu	02/05/2000	6		Hiếu	
13	CD181805	Đinh Xuân Ánh Hồng	27/05/2000	6		Hồng	
14	CD182527	Trần Nguyên Hùng	06/06/1999	7		Hùng	
15	CD181758	Trần Văn Hùng	11/01/2000	7		Hùng	
16	CD182402	Trần Quang Huy	28/08/2000	7		Huy	
17	CD182240	Trần Quang Khải	18/05/1999	6		Khải	
18	CD182316	Nguyễn Văn Khang	24/11/2000	6		Khang	
19	CD182229	Hồ Văn Khoa	06/02/2000	6		Khoa	
20	CD182149	Đặng Ngọc Khởi	02/11/2000	6		Khởi	
21	CD182157	Phạm Văn Kiên	07/08/2000	6		Kiên	
22	CD181844	Hoàng Duy Kiều	10/01/2000	8		Kiều	
23	CD181735	Hoàng Hải Linh	26/07/2000	9		Linh	
24	CD182002	Vũ Duy Linh	17/09/2000	7		Linh	
25	CD182146	Đào Thắng Long	04/10/2000	7		Long	
26	CD182298	Nguyễn Duy Long	16/11/2000	5		Long	
27	CD181857	Trần Đức Lương	11/01/2000	8		Lương	
28	CD170866	Mai Duy Minh	02/11/1999	0			H. Lai
29	CD181754	Nguyễn Quang Minh	10/05/2000	5		Minh	
30	CD181877	Nguyễn Văn Nam	13/08/2000	7		Nam	
31	CD182608	Nguyễn Anh Quân	01/11/2000	7		Quân	
32	CD181858	Trần Văn Quang	18/07/2000	7		Quang	
33	CD182525	Phạm Đình Quyết	18/07/2000	0		Quyết	H. Lai
34	CD182301	Bùi Việt Sang	28/05/2000	6		Sang	
35	CD181869	Đỗ Ngọc Sơn	12/08/2000	6		Sơn	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181911	Nguyễn Tuấn Sơn	31/01/2000	6		Sơn	
37	CD182136	Nguyễn Văn Sỹ	20/09/2000	5		Sỹ	
38	CD182431	Nguyễn Minh Tâm	10/10/2000	6		Tâm	
39	CD182612	Nguyễn Văn Thắng	16/08/2000	6		Thắng	
40	CD182282	Phạm Hồng Thiên	12/12/2000	5		Thiên	
41	CD181887	Trịnh Văn Thiên	07/07/2000	6		Thiên	
42	CD182516	Phan Ngọc Thiện	09/01/2000	5		Thiện	
43	CD182613	Nguyễn Văn Thịnh	17/06/2000	6		Thịnh	
44	CD182377	Phạm Văn Toàn	25/03/2000	6		Toàn	
45	CD181953	Nguyễn Thành Trung	25/07/2000	6		Trung	
46	CD182143	Phạm Minh Trường	11/02/2000	6		Trường	
47	CD181527	Ngô Văn Tú	28/03/2000	6		Tú	
48	CD181831	Trần Trọng Vũ	20/11/2000	6		Vũ	

Tổng số SV tham gia thực hành.....48.....
Số sinh viên đạt:.....46.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....28/7/2020.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trịnh

Đặng Thị Diễm Trịnh

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy